

HỆTL VN30 - ƯU TIÊN HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 17/02/2020

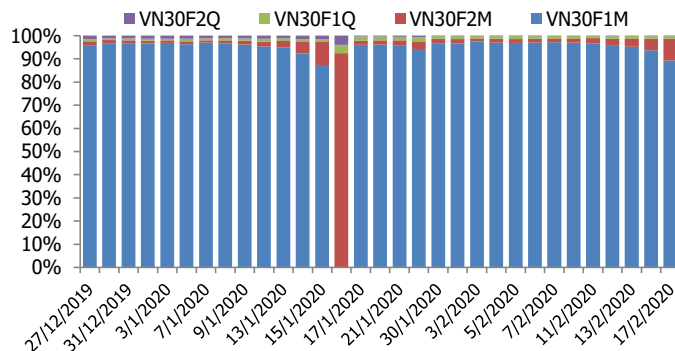
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2002	20/2/2020	3	863.80	15,692
VN30F2003	19/3/2020	31	862.90	1,649
VN30F2006	18/6/2020	122	866.50	197
VN30F2009	17/9/2020	213	868.80	26

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù thị trường Châu Á hồi phục khá tốt trong phiên chiều nay nhưng diễn biến thị trường trong nước vẫn diễn ra tương đối ảm đạm. Có thời điểm, chỉ số VN-Index mất gần 7 điểm bởi áp lực giảm sâu của "nhóm VinGroup". Dù vậy, đà tăng của nhóm cổ phiếu ngân hàng như BID, MBB, TCB, VCB,... đã giúp thị trường thu hẹp đà giảm. VN-Index đóng cửa giảm 2,68 điểm (-0,29%) xuống 934,77 điểm. Thanh khoản thị trường đang trong xu hướng giảm xuống còn 2.479 tỷ đồng, thấp hơn mức trung bình 2.666 tỷ đồng của tuần trước. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 128 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến những diễn biến giằng co của các HỆTL trong biên độ hẹp, trước khi các hợp đồng đóng cửa với mức tăng khiêm tốn từ 0,5 đến 4 điểm nhưng vẫn cao hơn mức tăng 0,41 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên, trong đó hợp đồng VN30F2002 hiện chỉ còn thấp hơn 2,47 điểm. Tương tự basis của hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2009 cũng tăng lên +2,53 điểm. Về cơ bản, thị trường đang hình thành vùng tích lũy với những phiên tăng giảm đan xen. Chiến lược trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Vùng hỗ trợ của chỉ số VN30F1M tại 856-859 điểm và kháng cự 865-868 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, thị trường vẫn đang dao động trong nhịp hồi phục vì vậy các phiên rung lắc khi áp lực chốt lời thường xuyên diễn ra. Chỉ số VN30 đã tìm được vùng cân bằng ở mức fibonacci 38,2% tương ứng xung quanh mốc 846 điểm. Chỉ số được dự báo sẽ gặp nhiều nhịp rung lắc trong tuần tới khi tiến về ngưỡng cản ở khu vực 868-873 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Hoạt động Long xem xét tại vùng hỗ trợ 856-859 điểm và hoạt động Short mở ra nếu chỉ số kiểm nghiệm không thành công kháng cự 865-868 điểm.

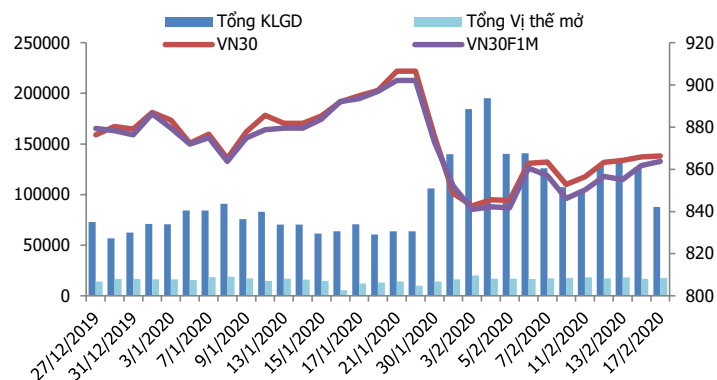
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích trong giai đoạn này.

Chiến lược giao dịch spread

Kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu giao dịch chênh lệch giá rõ ràng hơn.

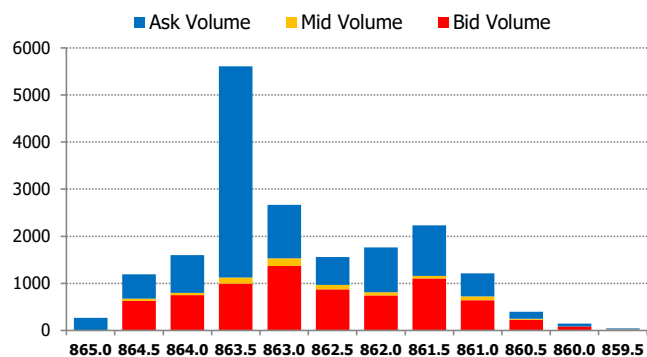
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2002	863.8	0.23	86,306	-31.6	15,692	0.1
VN30F2003	862.9	0.22	1,568	145.0	1,649	96.8
VN30F2006	866.5	0.06	40	-16.7	197	3.7
VN30F2009	868.8	0.46	4	-77.8	26	0.0
Tổng			87,918	-30.8	17,564	5.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến những diễn biến giằng co của các HẾT L trong biên độ hẹp, trước khi các hợp đồng đóng cửa với mức tăng khiêm tốn từ 0,5 đến 4 điểm nhưng vẫn cao hơn mức tăng 0,41 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên, trong đó hợp đồng VN30F2002 hiện chỉ còn thấp hơn 2,47 điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 87.918 hợp đồng giảm 30,75%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 2 với 86.306 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2002 là 866,68 điểm (cao hơn +2,88 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2003 là 870,57 điểm (+7,67 điểm), VN30F2006 là 883,31 điểm (+16,81 điểm) và VN30F2009 là 896,23 điểm (+27,43 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	NEUTRAL
Hỗ trợ	856-859	853-856	848-852
Kháng cự	865-868	869-872	870-878

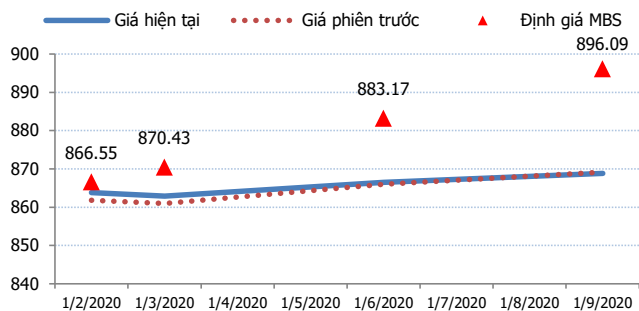
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.9	-0.80	-0.1	-0.26
VN30F1Q - VN30F1M	2.7	4.20	-1.5	4.78
VN30F1Q - VN30F2M	3.6	5.00	-1.4	5.04
VN30F2Q - VN30F1M	5	7.40	-2.4	6.26
VN30F2Q - VN30F2M	5.9	8.20	-2.3	6.52
VN30F2Q - VN30F1Q	2.3	3.20	-0.9	1.48

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



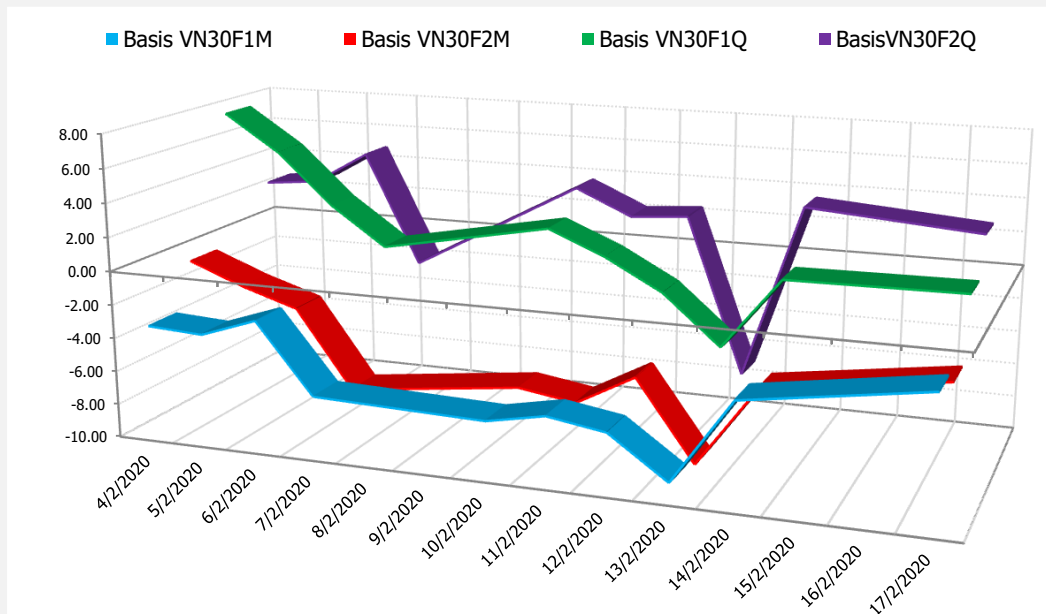
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến những diễn biến giằng co của các HĐTL trong biên độ hẹp, trước khi các hợp đồng đóng cửa với mức tăng khiêm tốn từ 0,5 đến 4 điểm nhưng vẫn cao hơn mức tăng 0,41 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên, trong đó hợp đồng VN30F2002 hiện chỉ còn thấp hơn 2,47 điểm. Tương tự basis của hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2009 cũng tăng lên +2,53 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai tiếp tục duy trì những biến động nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hiện nằm trong khoảng từ -0,9 điểm đến +5,9 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương đối thấp và chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng và chờ đợi những tín hiệu giao dịch chênh lệch giá rõ ràng hơn.

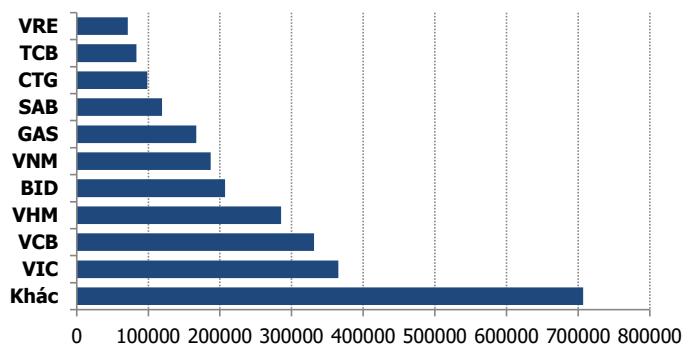
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



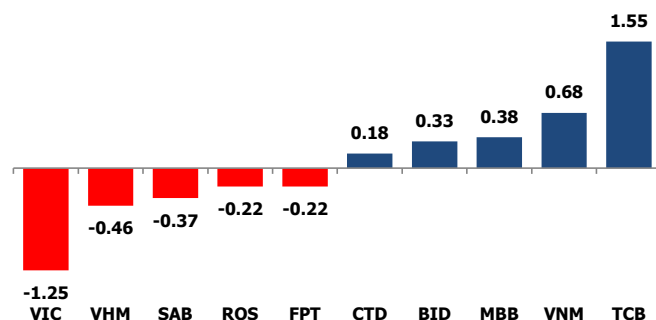
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	934.77	866.27
Thay đổi	-2.68	0.41
%Chg	-0.29	0.05
YTD	-2.73	-1.45
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,200.05	2,623.51
P/E	16.37	12.19
P/B	2.16	2.04

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Các Bluechips VIC, VHM, VRE, BVH, GAS, FPT, MSN, REE, ROS...đồng loạt giảm điểm khiến thị trường không thể bút phá. Ở chiều ngược lại, một số Bluechips như HPG, VNM, MWG, VJC,...và các cổ phiếu ngân hàng EIB, MBB, BID, VCB, STB, HDB, TCB vẫn tăng khá tốt.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,41 điểm (+0,05%) lên 866,27 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 60,91 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.735 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 128 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung ở các mã như: MSN (28,66 tỷ đồng), VIC (18,80 tỷ đồng), CTG (17,38 tỷ đồng), NVL (10,30 tỷ đồng), KBC (7,91 tỷ đồng),...Ở chiều ngược lại, các mã được mua ròng nhiều như VNM (8,84 tỷ đồng), PVD (7,72 tỷ đồng), VCB (2,53 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	934.77	(0.29)	16.37	(2.73)
Dow Jones	29,398.08	(0.09)	20.88	3.01
S&P500	3,380.16	0.18	22.36	4.62
Nikkei 225	23,272.58	(1.07)	20.24	(1.62)
Shanghai	2,983.62	2.28	14.29	(2.18)
DAX	13,783.89	0.29	26.36	4.04
Vàng	1,585.82	0.30		4.52
Dầu WTI	51.79	(0.50)		(15.18)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 17/02/2020			
Nhật- GDP Q4/2019	0.10%	-0.90%	-1.60%
Thứ Ba - 18/02/2020			
Anh- Thay đổi trợ cấp thất nghiệp	14.9K	22.6K	
Thứ Tư - 19/02/2020			
Mỹ- PPI T1	0.20%	0.10%	
Thứ Năm - 20/02/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ nghỉ phiên giao dịch (17/02) để kỉ niệm ngày sinh của cựu Tổng thống Washington. Trong khi đó, chứng khoán Châu Âu tiếp tục đà tăng điểm. Chỉ số DAX của Đức tăng 0,29%, chỉ số FTSE 100 của Anh tăng 0,33% và chỉ số CAC 40 của Pháp tăng 0,27%.
- Ngày 17/2, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC, ngân hàng trung ương) đã bơm 100 tỷ nhân dân tệ (khoảng 14,33 tỷ USD) vào hệ thống tài chính trong nước. Theo đó, PboC bơm 100 tỷ nhân dân tệ vào thị trường thông qua các hợp đồng mua lại (repo) đảo ngược kỳ hạn 7 ngày với lãi suất 2,4%.
- Theo số liệu chính phủ công bố ngày 17/2, GDP của Nhật Bản giảm 6,3% trong quý IV/2019, cao hơn nhiều mức giảm dự đoán của thị trường là 3,7%. Đây là quý mà nền kinh tế lớn thứ 3 thế giới suy giảm nhanh nhất trong 6 năm qua. Việc chính phủ tăng thuế tiêu thụ và nhu cầu toàn cầu suy yếu đã ảnh hưởng tới hoạt động tiêu dùng và đầu tư tại quốc gia này.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc xanh của TCB và VNM là những nhân tố chính giúp chỉ số tăng điểm. Trong đó, chỉ riêng TCB đóng góp gần 1,59 điểm cho VN30-Index. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ ở một số cổ phiếu VIC, VHM, SAB,...khiến đà tăng của chỉ số bị thu hẹp.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.35	107,500	0.84	0.75%	66.886	0.68	19.45	6.87
TCB	Banks	8.53	23,800	2.15	2.80%	151.167	1.55	8.95	1.42
VIC	Real Estate Investment & Services	7.80	108,000	-1.82	4.76%	79.581	-1.25	67.95	4.63
VPB	Banks	7.28	27,100	-0.18	2.06%	75.44	-0.12	8.11	1.64
HPG	General Industrials	6.20	23,750	0.21	1.06%	64.489	0.11	9.40	1.43
VJC	Travel & Leisure	5.31	128,700	0.08	0.31%	41.804	0.04	13.07	4.97
VHM	Real Estate Investment & Services	5.10	86,700	-1.03	1.73%	14.358	-0.46	16.39	5.41
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.99	107,500	0.37	1.22%	41.008	0.16	12.92	4.22
MBB	Banks	4.82	21,950	0.92	1.83%	213.201	0.38	6.73	1.29
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.63	54,200	-0.55	1.11%	39.402	-0.22	11.56	2.71
VCB	Banks	4.18	89,400	0.11	0.90%	30.769	0.04	16.95	4.08
MSN	Financial Services	3.66	49,700	-0.20	1.74%	73.744	-0.06	11.02	1.73
STB	Banks	3.31	11,650	0.43	3.04%	104.29	0.12	7.55	0.80
HDB	Banks	3.05	28,750	0.52	0.70%	59.315	0.14	9.92	1.80
EIB	Banks	2.86	17,350	0.29	1.16%	0.596	0.07	33.55	1.35
NVL	Real Estate Investment & Services	2.84	54,300	0.18	2.07%	26.972	0.05	17.04	2.46
PNJ	General Retailers	2.34	82,400	-0.36	0.97%	28.309	-0.07	17.03	4.45
SAB	Beverages	2.07	186,000	-2.00	2.15%	5.907	-0.37	25.26	6.67
VRE	General Retailers	2.04	31,400	-1.10	1.92%	17.681	-0.20	30.40	2.57
CTG	Banks	1.40	26,550	-0.93	2.46%	155.442	-0.11	16.17	1.33
GAS	Oil & Gas Producers	1.32	87,300	-1.36	2.29%	15.881	-0.16	14.83	3.67
BID	Banks	1.30	51,500	3.00	2.79%	44.045	0.33	24.42	3.13
REE	Industrial Engineering	0.94	35,000	-0.43	2.44%	28.254	-0.04	6.23	1.09
PLX	#N/A	0.90	53,100	-0.38	1.33%	19.667	-0.03	15.32	2.88
SBT	Food Producers	0.88	21,250	0.24	3.40%	47.251	0.02	48.35	1.74
SSI	Financial Services	0.85	17,650	-0.84	1.70%	34.788	-0.06	9.97	0.93
POW	#N/A	0.76	10,350	-0.48	1.95%	21.579	-0.03	12.62	0.99
BVH	Financial Services	0.59	56,400	-1.05	1.95%	10.094	-0.06	29.85	2.52
CTD	Construction & Materials	0.37	68,000	5.92	7.42%	16.649	0.18	6.91	0.63
ROS	Construction & Materials	0.34	8,560	-6.96	9.23%	41.853	-0.22	24.67	0.82

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	- ATC: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45
	GD Thỏa thuận	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn